

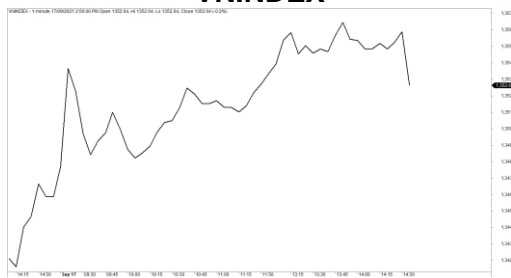
Market Today: Nhóm cổ phiếu Ngân hàng hồi phục trở lại

17/09/2021

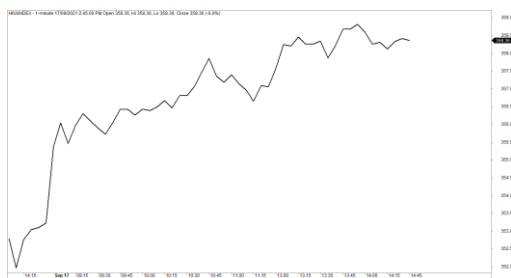
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,352.64	357.97	97.40
% ngày	0.50%	1.34%	1.19%
% tuần	0.54%	2.26%	2.09%
% tháng	-0.77%	4.33%	3.40%
% năm	51.30%	178.64%	62.69%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	25,770	4,046	2,622
TB 1 tuần	21,039	3,540	2,267
TB 1 tháng	22,883	3,681	2,025
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	2,743.32	749.86	69.98
Bán	4,436.96	310.54	39.07
Giá trị ròng	-1,693.65	439.32	30.91
Độ rộng TT			
Mã Tăng	249	139	293
Mã Giảm	101	97	158
Không Đổi	62	114	452
Chỉ số chính			
P/E	16.57	19.30	22.25
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,196	424	1,373
LS Cổ tức	1.26%	2.02%	3.90%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng mạnh trong phiên cuối tuần nhờ diễn biến hồi phục của nhóm Ngân hàng. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.5% dừng tại 1352.64 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 1.34% neo tại 357.97 điểm; Chỉ số Upcom-Index cùng chiều tăng 1.19% dừng tại 97.4 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh tăng mạnh trở lại khi đạt hơn 29,963 tỷ đồng.

Dòng tiền có sự xoay vòng đã giúp nhóm Ngân hàng có sự hồi phục ở nhiều mã nổi bật là TPB (+5.6%), VPB (+3.1%), BID (+1.5%), TCB (+1.3%), ACB (+1%)...Ngược lại, VRE (-2.7%), VIC (-1.1%), PDR (-2.2%), MSN (-2.5%), BVH (-1.7%), KDH (-1.6%) có sự điều chỉnh đáng chú ý nhất. Có thể thấy trong khi nhóm Ngân hàng có diễn biến tích cực thì nhóm Bất động sản ghi nhận diễn biến bán mạnh chủ yếu tại cổ phiếu họ Vingroup.

Nhóm Mid-Cap và Small-Cap cũng duy trì biên độ tăng tích cực với SCR (+6.9%), HNG (+6.9%), JVC (+6.8%), IJC (+3.7%), TLH (+3.3%)...tăng mạnh.

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 1,223 tỷ đồng trong đó FUEVFNVD (261 tỷ đồng), VIC (261 tỷ), SSI (173 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, THD (340 tỷ), VHM (193 tỷ), DIG (72 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ nhanh chóng kết thúc giai đoạn tích lũy vào tuần giao dịch tới. Đồng thời, dòng tiền có thể sẽ gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn trong vài phiên tới. Điểm tích cực là các chỉ số VN Smallcaps và HNX-Index tiếp tục xác lập mức cao nhất 52 tuần cho thấy xu hướng tăng ngắn hạn của hai chỉ số này tiếp tục bền vững và có thể sẽ còn mở rộng về các mức cao hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý vẫn trong vùng lạc quan cho thấy chiến lược phù hợp là nên tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Theo đồ thị tuần, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy cho nên thị trường có thể sẽ còn phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Điểm tích cực là dòng tiền đã cải thiện dần. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hiện tại và quan sát thị trường ở tuần giao dịch tới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1352.64	0.50%
VN30	1455.59	0.46%
VN Mid	1709.11	1.44%
VN Small	1679.39	1.58%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	357.97	1.34%
HN30	585.05	1.39%
VNX AllSh	1388.72	0.72%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	97.4	1.19%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	2743.32	
Bán	4436.96	
GT ròng	-1693.65	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	749.86	
Bán	310.54	
GT ròng	439.32	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	69.98	
Bán	39.07	
GT ròng	30.91	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTB	6900	6.97%
TGG	4200	6.97%
HDG	3700	6.95%
GSP	1000	6.94%
TDH	750	6.94%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
API	3600	9.76%
MBG	1000	9.71%
IVS	1100	9.65%
PSI	1100	9.32%
BTS	900	9.09%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DGT	4591	14.04%
NNG	1568	13.07%
HVG	299	13.00%
PVX	293	12.74%
PXL	955	11.94%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTL	-580	-6.99%
VMD	-4400	-6.95%
APG	-1850	-6.94%
RDP	-950	-6.93%
APH	-3100	-6.70%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NBC	-1800	-7.03%
GKM	-1800	-5.88%
HOM	-500	-5.68%
TKU	-2700	-5.36%
C69	-500	-3.70%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DDV	-4902	-12.73%
SGI	-3169	-11.87%
MTA	-1302	-9.23%
PSP	-747	-5.30%
CST	-1102	-4.50%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	360,503	
VHM	353,575	
VIC	330,293	
HPG	231,697	
VNM	180,781	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	78,540	
SHB	51,605	
VCS	19,360	
BAB	17,096	
IDC	13,800	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	180,957	
MCH	88,792	
BSR	59,058	
VEA	56,558	
GE2	38,210	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VPB	27,837,060	7,724,190
SCR	27,521,500	11,125,690
HPG	27,077,850	26,136,929
HNG	21,845,000	6,278,733
JVC	18,045,700	5,731,343

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	14,381,569	15,228,854
CEO	11,968,275	4,856,504
BII	10,718,524	4,856,476
PVS	10,549,836	10,498,666
KLF	7,369,645	4,895,267

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLB	12,860,437	96,740
PVX	12,354,888	1,632,440
HHV	10,570,467	7,895,179
BSR	7,943,070	9,564,697
DDV	7,234,407	5,167,237

Nguồn: Bloomberg & YSVN

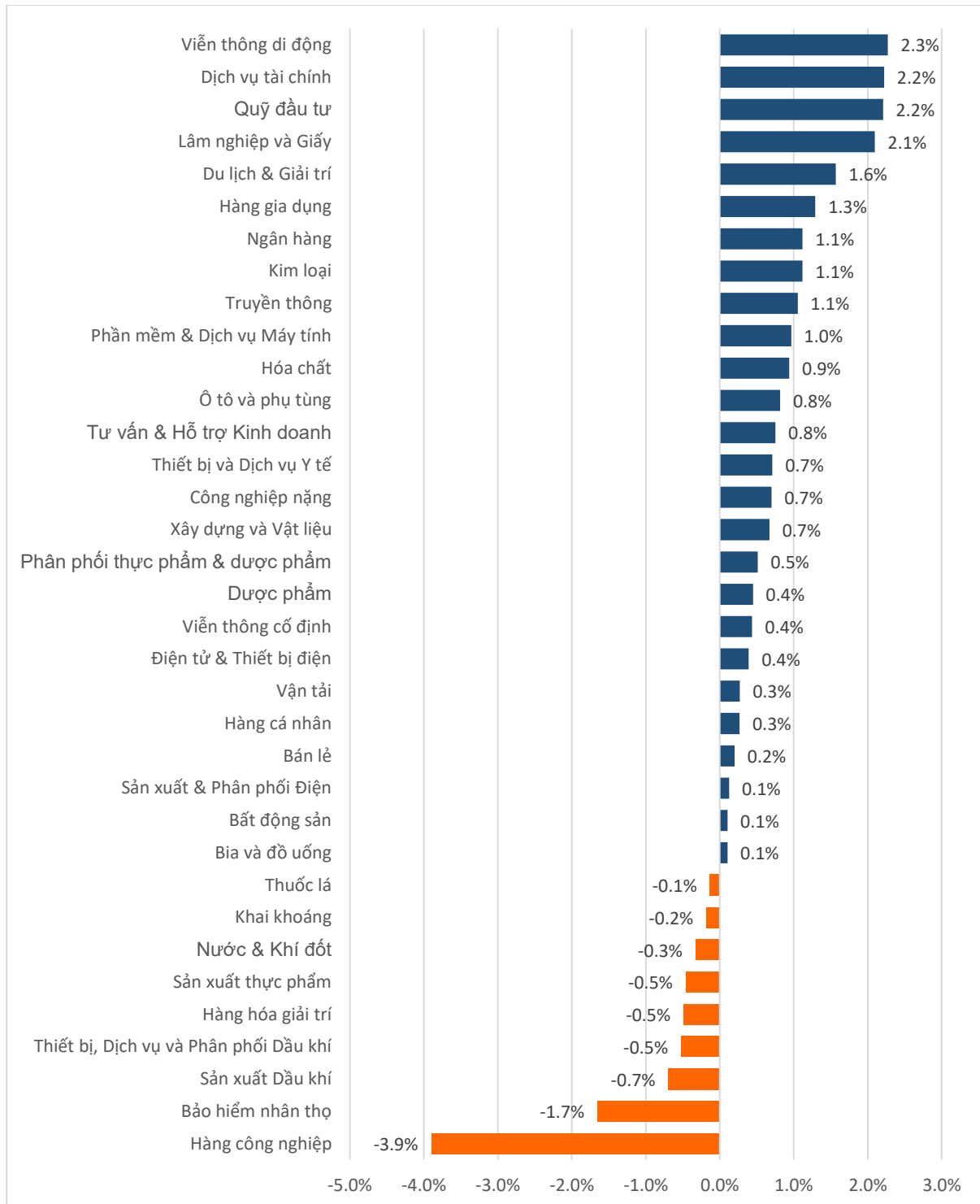
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



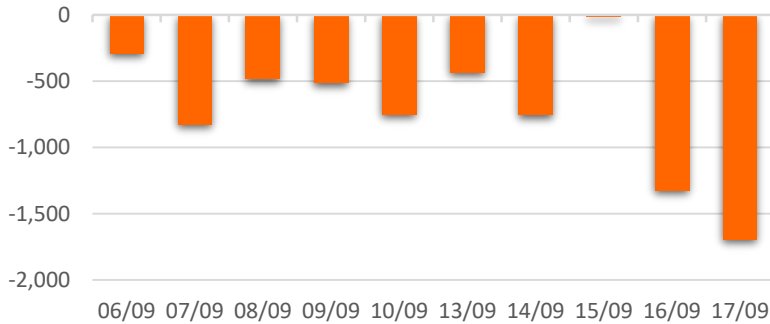
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

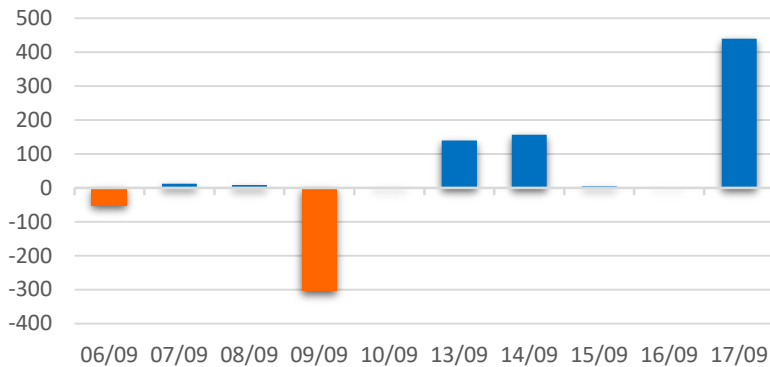
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VHM	193,450	FUEVFNVD	261,428
DIG	71,895	VIC	260,889
VND	61,411	SSI	173,174
DGC	35,023	NVL	126,967
KDC	34,634	VRE	124,575

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

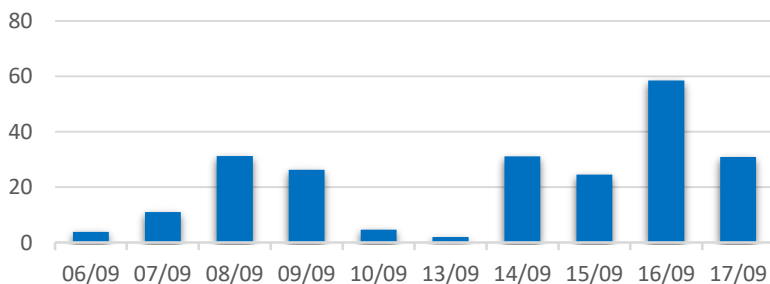
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
THD	340,247	BII	2,283
PVS	65,300	API	1,821
SHS	36,207	SHB	1,579
CEO	3,502	VNR	1,157
PVI	2,546	IDJ	1,112

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	23,239	CLX	2,288
ACV	6,836	HPP	1,299
BSR	4,859	VEA	1,179
ABI	1,154	MCH	937
SAS	886	FOX	896

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



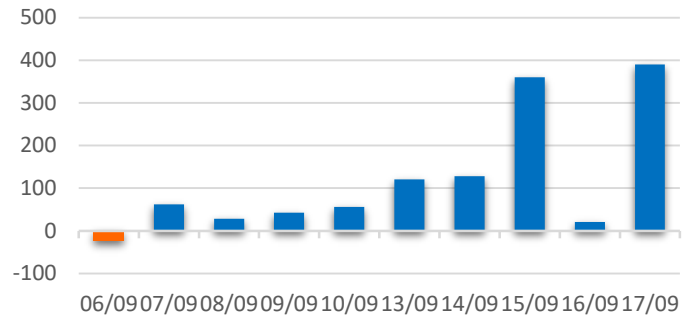
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

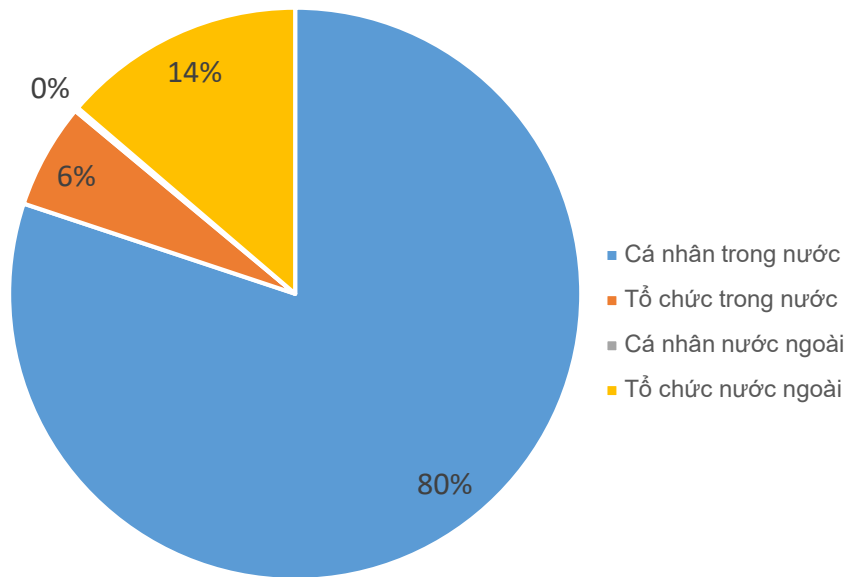
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	267,883	HPG	18,212
MSN	95,995	BID	9,883
KDH	49,266	PTB	6,277
TCB	12,321	FPT	5,660
E1VFN30	9,545	NKG	4,600

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

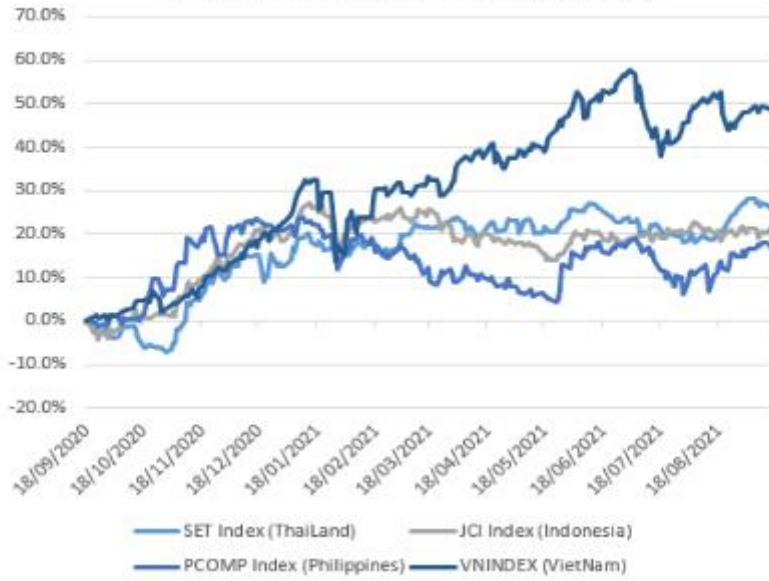


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

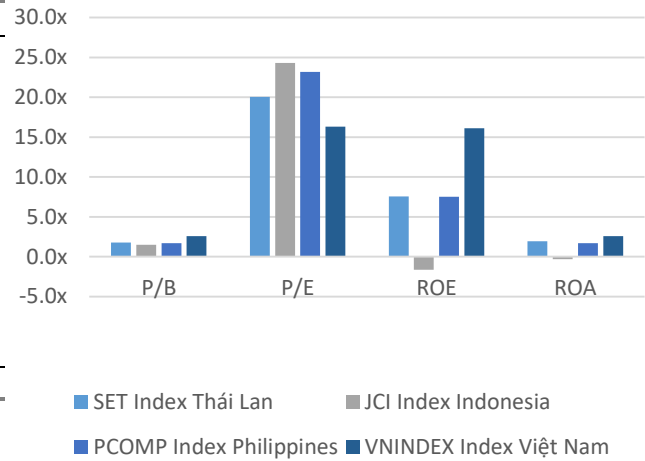
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	1.5x	1.7x	2.6x
P/E		20.0x	24.32	23.2x	16.3x
ROE	%	7.56	(1.66)	7.53	16.09
ROA	%	1.91	(0.32)	1.70	2.59
Vốn hóa	Tỷ USD	560.52	523.36	183.64	226.95
GTGD	Triệu USD	2.87	0.91	0.22	1.03
LS cổ tức	%	2.55	1.96	1.64	1.30

Nguồn: Bloomberg & YSVN



■ SET Index Thái Lan ■ JCI Index Indonesia
■ PCOMP Index Philippines ■ VNINDEX Index Việt Nam



We Create Fortune

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written